

Số: 4836 /QĐ-UBND

An Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân
cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Thông tư số 14/2026/TT-BTP ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số nội dung về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BXD ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4358/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 4443/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 11565/TTr-SXD ngày 21 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang (gồm: Cấp tỉnh 07 TTHC. Cấp xã 01 TTHC).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ số thứ tự 1, Phần I, Mục A, Biểu I, Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 4441/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tái cấu trúc quy trình thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

2. Sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ số thứ tự 16, Phần I, Mục A, Biểu III, Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 4224/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ số thứ tự 1, 2, 3, 4, Biểu I, số thứ tự 3, Biểu V, Mục A, Phần I, Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành

chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hoặc Bộ, ngành Trung ương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *mal*

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Các Phòng, Ban, Trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, htbmai.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Phong

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG VÀ ỦY
BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**
(Kèm theo Quyết định số 4836 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA	
1	1.003135	Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn
2	1.115949	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu
II	LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM	
1	1.013110	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy
2	1.013105	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy
3	1.001296	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới
4	1.001322	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới
III	LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN	
1	1.012905	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA	
1	1.115949	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

** Ghi chú: 01 ngày làm việc bằng 08 giờ.*

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Mã TTHC: 1.003135 - Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn.

1.1. Trường hợp đề nghị cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn đã nộp phí, lệ phí theo quy định (trường hợp thông tin, dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính khai thác được). Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ x 8 giờ = 40 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	01 giờ 45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.	Chuyên viên phòng QLVT	28 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản)

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

1.2. Trường hợp đề nghị cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn còn hạn sử dụng bị mất đã nộp phí, lệ phí theo quy định (trường hợp không tra cứu được dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính). Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ x 8 giờ = 240 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng .	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	01 giờ 45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ:	Chuyên viên phòng QLVT	220 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.			
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	08 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	08 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

2. Mã TTHC: 1.115949 - Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu. Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc x 08 giờ = 56 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	01 giờ 45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.	Chuyên viên phòng QLVT	44 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

II. LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM

1. Mã TTHC: 1.013110 -Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. Tổng thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 8 giờ = 16 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.	Chuyên viên phòng QLVT	10 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	01 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

2. Mã TTHC: 1.013105 - Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. Tổng thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 8 giờ = 16 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có).	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.			
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.	Chuyên viên phòng QLVT	10 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	01 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

3. Mã TTHC: 1.001296 - Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

3.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Tổng thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 8 giờ = 16 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt	Chuyên viên phòng QLVT	10 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	01 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

3.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 8 giờ = 08 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.	Chuyên viên phòng QLVT	05 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

4. Mã TTHC: 1.001322 - Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới. Tổng thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 08 giờ = 16 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên Phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.	Chuyên viên phòng QLVT	10 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	01 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

III. LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

1. Mã TTHC: 1.012905 - Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua. Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 24 giờ = 360 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho chuyên viên phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản (QLN)	Công chức TN&TKQ Sở Xây dựng	01 giờ 45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng phê duyệt - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng phê duyệt	Chuyên viên phòng QLN	258 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký	Lãnh đạo phòng QLN	48 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở Xây dựng	48 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 6	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở Xây dựng	04 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 7	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				điện tử có chữ ký số)
Bước 8	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Mã TTHC: 1.115949 - Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu. Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc x 08 giờ = 56 giờ.

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ đến Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có). - Công chức TN&TKQ (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ đến Công chức TN&TKQ cấp xã theo đơn đề nghị.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức TN&TKQ cấp xã theo đơn đề nghị giải quyết TTHC tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Kinh tế/ phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã (gọi tắt là Phòng KT)	Công chức TN&TKQ cấp xã	01 giờ 45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng KT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

Trình tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng KT ký nháy và lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ.	Chuyên viên xử lý phòng KT	40 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký	Lãnh đạo phòng KT	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư cấp xã/ văn thư phòng KT	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm PVHCC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04